

Hà Nội, ngày 01 tháng 3 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của Viện Khoa học vật liệu

CHỦ TỊCH
VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM

Căn cứ Nghị định số 38/2025/NĐ-CP ngày 26 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam;

Căn cứ Quyết định số 301/QĐ-VHL ngày 01 tháng 3 năm 2025 của Chủ tịch Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam;

Căn cứ Quyết định số 302/QĐ-VHL ngày 01 tháng 3 năm 2025 của Chủ tịch Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của tổ chức khoa học và công nghệ công lập;

Căn cứ Quyết định số 317/QĐ-VHL ngày 01 tháng 3 năm 2025 của Chủ tịch Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam về việc sáp nhập Viện Kỹ thuật nhiệt đổi vào Viện Khoa học vật liệu;

Căn cứ Nghị quyết số 350-NQ/ĐU ngày 22 tháng 01 năm 2025 của Ban Thường vụ Đảng ủy Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam;

Theo đề nghị của Trưởng Ban Tổ chức - Cán bộ và Kiểm tra.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế Tổ chức và hoạt động của Viện Khoa học vật liệu.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực từ ngày 15 tháng 3 năm 2025 và thay thế Quyết định số 284/QĐ-VHL ngày 01 tháng 3 năm 2023 của Chủ tịch Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của Viện Khoa học vật liệu.

Điều 3. Chánh Văn phòng, Trưởng Ban Tổ chức - Cán bộ và Kiểm tra, Trưởng Ban Kế hoạch - Tài chính, Viện trưởng Viện Kỹ thuật nhiệt đổi, Viện trưởng Viện Khoa học vật liệu và các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./. 

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lãnh đạo Viện Hàn lâm;
- Website Viện Hàn lâm;
- Lưu: VT, TCCBKT, Ng



CHỦ TỊCH



Châu Văn Minh

QUY CHẾ

Tổ chức và hoạt động của Viện Khoa học vật liệu

(Kèm theo Quyết định số 350/QĐ-VHL ngày 01 tháng 3 năm 2025
của Chủ tịch Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam)

Chương I NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Quy chế này quy định những điểm cơ bản về tổ chức và hoạt động của Viện Khoa học vật liệu.

Điều 2. Viện Khoa học vật liệu là tổ chức khoa học và công nghệ công lập trực thuộc Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam (sau đây gọi tắt là Viện Hàn lâm):

- Tên giao dịch quốc tế: Institute of Materials Science.

Tên viết tắt: IMS.

- Trụ sở chính: Nhà A2, số 18 đường Hoàng Quốc Việt, phường Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội.

Điều 3. Viện Khoa học vật liệu có tư cách pháp nhân, có con dấu, có tài khoản tiền Việt Nam và ngoại tệ tại kho bạc và ngân hàng.

Chương II CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ

Điều 4. Viện Khoa học vật liệu thực hiện chức năng nghiên cứu cơ bản, điều tra cơ bản, phát triển công nghệ, ứng dụng và triển khai công nghệ, đào tạo nguồn nhân lực có trình độ cao trong lĩnh vực khoa học công nghệ vật liệu, kỹ thuật nhiệt đới và các lĩnh vực khác có liên quan theo quy định của pháp luật.

Điều 5. Viện Khoa học vật liệu có nhiệm vụ:

1. Nghiên cứu cơ bản, điều tra cơ bản các vấn đề khoa học, công nghệ thuộc các lĩnh vực sau:

- Vật liệu và linh kiện điện, điện tử, điện tử;
- Vật liệu, linh kiện quang, quang điện tử và quang tử;
- Vật liệu và công nghệ nanô;
- Vật liệu kim loại và đất hiếm;

- d) Vật liệu polyme, cao su và composit;
 - e) Vật liệu có tính năng đặc biệt (siêu cứng, chịu mài mòn, chịu nhiệt độ cao...);
 - g) Vật liệu xúc tác, vật liệu chống ăn mòn và bảo vệ các loại linh kiện, thiết bị làm việc trong điều kiện khí hậu nhiệt đới;
 - h) Vật liệu y, sinh, dược và mỹ phẩm;
 - i) Vật liệu năng lượng mới, công nghệ hydro và chuyển hóa CO₂;
 - k) Nguyên liệu khoáng, vật liệu thân thiện môi trường, môi sinh;
 - l) Tin học vật liệu;
 - m) Thiết bị khoa học và thiết bị công nghệ vật liệu;
 - n) Các yếu tố của điều kiện môi trường nhiệt đới Việt Nam và cơ chế động học ảnh hưởng đến vật liệu và thiết bị kỹ thuật;
 - o) Xây dựng cơ sở dữ liệu về độ bền vật liệu, các tiêu chuẩn, quy chuẩn về sử dụng vật liệu, linh kiện, thiết bị trong điều kiện khí hậu nhiệt đới;
2. Triển khai, ứng dụng và chuyển giao các kết quả nghiên cứu khoa học và công nghệ trong lĩnh vực khoa học vật liệu, kỹ thuật nhiệt đới và các lĩnh vực khoa học kỹ thuật khác có liên quan.
3. Dịch vụ khoa học và công nghệ vật liệu (tư vấn lập dự án thiết kế kỹ thuật; phân tích đánh giá, thử nghiệm vật liệu; lập dự án khả thi trong công nghệ chế biến khoáng sản - luyện kim; phân tích, đánh giá và tư vấn xử lý môi trường) và các lĩnh vực khoa học khác có liên quan theo quy định của pháp luật.
4. Đào tạo nguồn nhân lực khoa học và công nghệ có trình độ cao trong lĩnh vực khoa học vật liệu, kỹ thuật nhiệt đới và các lĩnh vực khác có liên quan.
5. Quản lý và khai thác các trạm thử nghiệm tự nhiên
6. Hợp tác quốc tế trong lĩnh vực khoa học vật liệu, kỹ thuật nhiệt đới và các lĩnh vực khác có liên quan.
7. Quản lý các tạp chí khoa học: Advances in Natural Sciences: Nanoscience and Nanotechnology và Vietnam Journal of Science and Technology.
8. Quản lý về tổ chức bộ máy; quản lý và sử dụng viên chức của đơn vị theo quy định của đơn vị theo quy định của pháp luật và của Viện Hàn lâm.
9. Quản lý về tài chính, tài sản của đơn vị theo quy định của pháp luật và của Viện Hàn lâm.
10. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Chủ tịch Viện Hàn lâm giao.



Chương III

TỔ CHỨC BỘ MÁY VÀ HOẠT ĐỘNG

Điều 6. Lãnh đạo của Viện Khoa học vật liệu có Viện trưởng và không quá 03 Phó Viện trưởng.

Viện trưởng do Chủ tịch Viện Hàn lâm bổ nhiệm và miễn nhiệm. Phó Viện trưởng do Chủ tịch Viện Hàn lâm bổ nhiệm và miễn nhiệm theo đề nghị của Viện trưởng.

Điều 7. Viện trưởng lãnh đạo, điều hành Viện Khoa học vật liệu theo chế độ thủ trưởng, chịu trách nhiệm về mọi mặt hoạt động của Viện Khoa học vật liệu trước Chủ tịch Viện Hàn lâm và trước pháp luật.

Phó Viện trưởng được Viện trưởng phân công phụ trách một số lĩnh vực công tác của Viện Khoa học vật liệu, chịu trách nhiệm trước Viện trưởng và trước pháp luật về nhiệm vụ được phân công.

Trong trường hợp Viện trưởng vắng mặt, một Phó Viện trưởng được ủy quyền thay mặt Viện trưởng lãnh đạo, điều hành hoạt động của Viện Khoa học vật liệu.

Viện Khoa học vật liệu thực hiện chế độ làm việc, quan hệ công tác với các đơn vị trực thuộc Viện Hàn lâm theo Quy chế làm việc, các quy định khác do Chủ tịch Viện Hàn lâm ban hành và theo quy định của pháp luật.

Điều 8. Cơ cấu tổ chức của Viện Khoa học vật liệu gồm:

1. Phòng Quản lý tổng hợp.
2. Phòng Cooperman.
3. Phòng Công nghệ plasma.
4. Phòng Hiển vi điện tử.
5. Phòng Laser bán dẫn và Quang phổ ứng dụng.
6. Phòng Quang hóa điện tử.
7. Phòng Vật liệu quang điện tử.
8. Phòng Vật liệu và ứng dụng quang sợi.
9. Phòng Vật liệu biến hóa và cảm biến.
10. Phòng Vật liệu và linh kiện năng lượng.
11. Phòng Vật lý vật liệu từ và siêu dẫn.
12. Phòng Thí nghiệm trọng điểm về vật liệu và linh kiện điện tử.
13. Phòng Công nghệ Hydro và điện hóa.
14. Phòng Vật liệu kim loại tiên tiến.
15. Phòng Vật liệu polymer và composite tiên tiến.
16. Phòng Hóa học và vật liệu xúc tác.
17. Phòng Nghiên cứu vật liệu khoáng.

18. Phòng Vật liệu vô cơ.
19. Phòng Ăn mòn và bảo vệ kim loại.
20. Phòng Hóa lý vật liệu phi kim loại.
21. Phòng Hóa sinh - môi trường nhiệt đới.
22. Phòng Lớp phủ hữu cơ và bảo vệ vật liệu.
23. Phòng Vật liệu kỹ thuật điện.
24. Phòng Xử lý bề mặt và phun phủ nhiệt.
25. Trung tâm Công nghệ và vật liệu môi trường.
26. Trung tâm Đánh giá hư hỏng vật liệu COMFA.
27. Trung tâm Nghiên cứu Ứng dụng và triển khai công nghệ.
28. Trung tâm Vật liệu y sinh tiên tiến.
29. Trung tâm Dữ liệu và thử nghiệm tự nhiên.
30. Trung tâm Phân tích ứng dụng.

Viện trưởng Viện Khoa học vật liệu ban hành Quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các đơn vị trực thuộc quy định từ khoản 1 đến khoản 30 Điều này.

Căn cứ nhu cầu phát triển, Viện trưởng Viện Khoa học vật liệu quyết định thành lập, sáp nhập, giải thể các đơn vị trực thuộc theo quy định của pháp luật và của Viện Hàn lâm.

Viện trưởng Viện Khoa học vật liệu chịu trách nhiệm thực hiện kiện toàn, sắp xếp, tinh gọn cơ cấu tổ chức của đơn vị theo đúng chủ trương và quy định hiện hành, đảm bảo hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

Điều 9. Hội đồng Khoa học của Viện Khoa học vật liệu là tổ chức tư vấn cho Viện trưởng về phương hướng, kế hoạch và nội dung các hoạt động nghiên cứu khoa học và công nghệ của đơn vị nhằm thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ nghiên cứu khoa học, công nghệ, đào tạo và triển khai ứng dụng công nghệ. Hội đồng Khoa học được tổ chức và hoạt động theo Quy chế Tổ chức và hoạt động của Hội đồng Khoa học các tổ chức khoa học và công nghệ công lập và các đơn vị sự nghiệp công lập khác do Chủ tịch Viện Hàn lâm ban hành.

Điều 10. Điều khoản chuyển tiếp

Viện Khoa học vật liệu có quyền và trách nhiệm kế thừa, tiếp nhận toàn bộ nhân lực, tài chính, tài sản, quyền, nghĩa vụ, lợi ích hợp pháp và năng lực hoạt động khoa học công nghệ của Viện Kỹ thuật nhiệt đới.

Viện trưởng Viện Khoa học vật liệu có trách nhiệm xây dựng phương án kiện toàn số lượng cấp phó bảo đảm theo quy định.

Chương IV TÀI CHÍNH

Điều 11. Viện Khoa học vật liệu là tổ chức khoa học và công nghệ công lập tự đảm bảo một phần chi thường xuyên. Nguồn tài chính của Viện Khoa học vật liệu gồm:

1. Ngân sách Nhà nước cấp theo nhiệm vụ được giao.
2. Kinh phí hoạt động thường xuyên từ ngân sách Nhà nước cấp.
3. Nguồn thu từ các hoạt động hợp tác nghiên cứu khoa học và triển khai ứng dụng kết quả khoa học, công nghệ với các tổ chức, đơn vị trong và ngoài nước.
4. Các nguồn thu khác theo quy định của pháp luật.

Điều 12. Viện Khoa học vật liệu có trách nhiệm thực hiện công tác kế toán, thống kê, quản lý tài chính, tài sản theo quy định của pháp luật và của Viện Hàn lâm.

Điều 13. Kế toán trưởng của Viện Khoa học vật liệu có nhiệm vụ giúp Viện trưởng trong việc quản lý và sử dụng tài chính, tài sản của Viện theo quy định của pháp luật và của Viện Hàn lâm.

Chương V ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 14. Quy chế này gồm 5 chương, 14 điều. Việc sửa đổi, bổ sung Quy chế Tổ chức và hoạt động của Viện Khoa học vật liệu do Viện trưởng Viện Khoa học vật liệu đề nghị Chủ tịch Viện Hàn lâm xem xét, quyết định./.

[Signature]

[Signature]

[Signature]



Châu Văn Minh